

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Bảy, ngày 27/07/2024

TỊNH KHÔNG PHÁP NGŨ

BÀI 199

Bài học hôm qua, Hòa Thượng nói, người niệm Phật cả đời mà không thể vãng sanh là do một trong bốn nguyên nhân. Nguyên nhân thứ nhất là niệm Phật không tinh, không chuyên, không chân thành, thường gián đoạn. Nguyên nhân thứ hai là niệm Phật nhưng có nghi hoặc đối với Tịnh Độ. Nhiều người niệm Phật nhưng không tin có thế giới Tây Phương Cực Lạc, không cầu vãng sanh. Có người dạy người niệm Phật, tổ chức lễ vía Phật A Di Đà nhưng họ không tin có thế giới Tây Phương Cực Lạc. Trong câu chuyện kể về việc vãng sanh của người thợ rèn Hoàng Đạo Thiết, vợ của người thợ rèn đã từng hỏi ông: *“Thế giới Tây Phương Cực Lạc có thật hay sao?”*.

Trong pháp Tiểu Thừa không nhắc đến thế giới Tây Phương Cực Lạc, không nhắc đến mười phương cõi nước chư Phật mà chỉ nói đến Thích Ca Mâu Ni Phật. Người đang học tập pháp Đại Thừa mà chuyển sang học pháp Tiểu Thừa thì họ sẽ không còn tin có Tịnh Độ. Đây là như Hòa Thượng nói: *“**Thông minh bị thông minh hại!**”*. Chúng ta muốn học rộng, nghe nhiều, biết nhiều thì chúng ta sẽ không còn niềm tin với pháp môn Tịnh Độ.

Nguyên nhân thứ ba của việc người niệm Phật cả đời mà không thể vãng sanh là chúng ta có nguyện vãng sanh nhưng trong tâm chúng ta không thật sự muốn đi. Nhiều người chỉ ước nguyện trên miệng, trong sâu thẳm tâm họ không muốn đi vì họ còn nhiều vướng bận. Hằng ngày, những thứ nào khiến chúng ta lao tâm khổ trí thì khi chúng ta lâm chung những thứ đó sẽ hiện ra một cách mãnh liệt. Khi Thích Ca Mâu Ni Phật sắp thành đạo thì Ma biến ra hình ảnh công chúa Da Du Đà La, nếu khi đó, Ngài phóng tâm thì trạng thái thiền định sẽ bị phá vỡ. Chúng ta không thể buông xả thì chúng ta không thể tự tại ra đi.

Nguyên nhân thứ tư là chúng ta không thể đoạn tham ái, tham ái lớn nhất của chúng ta chính là tham sống, sợ chết. Chúng ta thường tham luyện thế giới Ta Bà, tham luyện tài sản, vợ chồng, con cái. Nếu chúng ta không buông xả được tất cả vướng mắc thì chúng ta không thể thoát khỏi sáu cõi luân hồi.

Hòa Thượng nói: *“**Chúng ta dùng niệm Phật tu nhân chứng quả vô lượng trí tuệ, công đức để đối trị vọng tưởng. Khi nào vọng tưởng quá nhiều, không thể hàng phục thì chúng ta phải nghĩ đến sự phát tâm tu trì, chứng quả của Đức Phật A Di***

Đừ". Đức Phật phải trải qua rất nhiều thời gian mới có thể thành tựu. Chúng ta có một chút công phu thì chúng ta càng thấy rằng vọng tưởng của chúng ta rất đáng sợ!

Có người nói với Hòa Thượng, họ niệm Phật đã nhiều năm nhưng những cảnh tượng trước đây họ từng ăn chơi, thác loạn hiện về một cách rõ ràng như vừa mới xảy ra. Khi chúng ta niệm Phật những việc đã xảy ra rất lâu cũng có thể hiện ra một cách rõ ràng. Nếu chúng ta có nhiều vọng tưởng, chúng ta không thể dừng được vọng tưởng thì chúng ta hãy nghĩ đến sự phát tâm tu trì chúng quả, nghĩ đến công cuộc độ chúng sanh, nghĩ đến vô số công đức thù thắng của Phật. Cách này rất khó đối với chúng ta, thay vì đó, chúng ta nghĩ đến những tấm gương ngay trước mắt chúng ta, đó là quá trình tu hành, sự hy sinh phụng hiến và công cuộc độ sanh của Hòa Thượng Hải Hiền, Hòa Thượng Tịnh Không. Chúng ta thường mới làm được một chút việc thì chúng ta đã cho rằng mình làm được rất nhiều việc.

Hòa Thượng nói: "**Niệm Phật là tu nhân thành Phật là chứng quả. Một câu "A Di Đà Phật" là bao gồm vô lượng trí tuệ, vô lượng công đức. Chúng ta dùng cách niệm Phật này để đối trị vọng tưởng của chính mình. Chúng ta làm thế nào để đối đãi với ác cảnh, nghịch duyên? Chúng ta dùng pháp tánh bình đẳng, không tịch, vô vi**". Gặp phải nghịch duyên chúng ta phải nghĩ đến "**vạn pháp giai không**". Người thế gian cũng nói: "**Việc gì rồi cũng sẽ qua!**". Nghịch cảnh, chướng duyên lớn đến cùng tốt thì chúng cũng sẽ qua.

Trên "**Kinh Kim Cang**", Phật nói: "**Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng, nhất thiết hữu vi pháp như mộng huyễn bào ảnh**". Những gì có hình tướng đều là hư vọng. Chúng ta chân thành, miệt mài tu hành thì chướng duyên, nghịch cảnh cũng sẽ nhanh chóng đi qua. Hoà Thượng không dạy chúng ta, khi gặp chướng duyên, nghịch cảnh thì cầu Phật Bồ Tát gia hộ. Chúng ta đã tạo nhân, chướng duyên, nghịch cảnh chỉ là quả. Nếu chúng ta biết cách tu tập thì nghịch cảnh, chướng duyên sẽ qua nhanh, nếu chúng ta không biết cách tu tập thì nghịch cảnh, chướng duyên sẽ ngày càng nhiều.

Ban đầu, Ngài Viên Liễu Phàm cho rằng vận mệnh cuộc đời đã được định đặt sẵn nhưng sau đó, Vân Cốc Thiên Sư dạy cho Ngài Viên Liễu Phàm cách thay đổi vận mệnh. Chúng ta thiếu hạnh phúc ở phương diện nào thì chúng ta tích cực bồi đắp cho người ở phương diện đó vậy thì chắc chắn chúng ta sẽ có hạnh phúc đong đầy. Chúng ta chưa có phước có con cháu ngoan hiền thì chúng ta giúp con cháu người khác ngoan hiền, chúng ta làm một cách chân thành, tích cực thì mọi việc sẽ chuyển.

Có người cho rằng "**vạn pháp giai không**", tất cả đều là không nên việc "**phạm trai phá giới**" cũng là không, do vậy họ thường tạo tội, làm ác. Có quyển sách nói rằng, người niệm Phật không cần giữ giới, không cần diệt vọng tưởng. Chúng ta có vọng tưởng thì tâm chúng ta không thanh tịnh, tâm chúng ta không thanh tịnh thì chúng ta không thể tương ứng với cõi tịnh.

Hòa Thượng nói: **“Ngày nay, Phật pháp rất khó tiếp độ chúng sanh vì mọi người tin giả, không tin thật”**. Người ngày nay cho rằng, học Phật phải giữ giới, phải đoạn trừ tập khí nên họ cảm thấy việc này quá khó.

Chúng ta muốn đối trị với nghịch cảnh, chướng duyên thì chúng ta phải quán sát nhân quả ba đời là đời quá khứ, hiện tại và vị lai. Chúng ta gặp nghịch cảnh, chướng duyên nhưng người khác không gặp là do chúng ta đã tạo nhân. Trên Kinh, Phật nói: **“Muốn biết nhân đời trước thì nhìn vào quả đời hiện tại”**. Đời trước chúng ta tu nhân, tích đức thì đời này chúng ta có những đãi ngộ tốt đẹp. Đời này chúng ta gặp nghịch cảnh, ác duyên do đời trước không khéo tu phước. Đời tương lai do đời này quyết định, chúng ta tích cực hy sinh phụng hiến, cho đi vô điều kiện, tương lai nếu chúng ta không vãng sanh thì chúng ta cũng là người đại phú, đại quý.

Hòa Thượng nói: **“Chúng ta dùng oai thần, công đức của bốn nguyện để đối trị tập khí của chính mình”**. Chúng ta chưa thật tin oai thần, công đức của câu **“A Di Đà Phật”**. Nếu chúng ta thật tin thì chúng ta có thể khắc chế được tập khí, phiền não. Chúng ta chưa tin sâu câu **“A Di Đà Phật”** vì chúng ta vẫn tin vào **“danh vọng lợi dưỡng”**, hưởng thụ **“năm dục sáu trần”**. Chúng ta miệng niệm Phật nhưng trong tâm chúng ta không muốn vãng sanh vì chúng ta còn tin vào những tình chấp ở thế gian, tin vào chồng, con, tài sản, chúng ta thật tin, thiết nguyện thì chúng ta nhất định sẽ vãng sanh.

Hòa Thượng nói: **“Chúng ta dùng vạn đức trang nghiêm, tướng hảo quang minh của niệm Phật thì chúng ta sẽ không bị tất cả bệnh khổ làm khổ sở, buồn phiền”**. Người chân thật niệm Phật đạt đến cảnh giới này sẽ không bị bệnh tật làm cho khổ sở.

Hòa Thượng nói: **“Người thế gian ăn ngũ cốc thì sao mà không bị bệnh, tất cả chúng sanh không cách nào có thể thoát ra ngoài Sinh - Lão - Bệnh - Tử. Khi chúng ta gặp phải bệnh khổ thì chúng ta nghĩ đến tướng hảo quang minh, vạn đức quang minh của Phật”**. Chúng ta quán được thấu suốt thì thân tâm chúng ta không khổ, chúng ta có bệnh chúng ta cũng không khổ. Việc này chúng ta không thể cầu xin được ai mà chính chúng ta phải hạ thủ công phu. Con người nằm trong định luật Sinh - Lão - Bệnh - Tử, người có bệnh nhưng không khổ vì họ nhìn thấu. Người thế gian nói: **“Nhà giàu đứt tay bằng nhà nghèo đổ ruột”**. Người giàu thường rất xem trọng cơ thể, chưa bao giờ chịu khổ nên khi bị đứt tay họ cũng cảm thấy sợ hãi. **“Người nghèo”** là chỉ người quen với sự gian khổ. Người giàu khi bị thương tích thì liền đi nghỉ, người nghèo nếu nghỉ thì sẽ không có gì ăn nên họ vẫn nỗ lực làm. Khi tôi bị đứt tay tôi vẫn làm việc bình thường, vết đứt sẽ tự lành. Chúng ta bị bệnh khổ mà chúng ta vẫn bình tâm niệm Phật thì chúng ta hoàn toàn không khổ.

Hòa Thượng nói: **“Tất cả bệnh khổ đều từ vọng tưởng, chấp trước. Vọng tưởng, chấp trước là căn gốc của tất cả các bệnh khổ, chúng ta chỉ cần trừ bỏ vọng tưởng,**

chấp trước thì thân tâm chúng ta sẽ khang kiện, bách bệnh bất sanh". Chúng ta phải trừ bỏ đi vọng niệm, chúng ta luôn nghĩ đến bệnh thì bệnh sẽ đến, bệnh sẽ nhiều hơn. Chúng ta chỉ nghĩ đến "**A Di Đà Phật**" thì bệnh vẫn ở đó nhưng không thể phát tác, chúng ta có cả một thân bệnh nhưng tâm chúng ta vẫn an vui. Chúng ta trừ vọng niệm, chứ không phải chúng ta trừ bệnh. Chúng ta có một thân bệnh nhưng chúng ta không nghĩ đến bệnh thì bệnh không phát tác.

Hôm trước, tôi bị ho, cả đêm tôi không ngủ được, trong đầu tôi có ý niệm là nếu tôi cố gắng lạy Phật thì tôi có thể sẽ chết nhưng sau đó, tôi vẫn lạy Phật bình thường. Sáng nay, khi tôi lạy Phật, tôi nhắc mình mệt thì cũng phải làm cho xong. Thay vì chúng ta niệm bệnh khổ, niệm đến những thứ ngoài thân, chúng ta niệm câu "**A Di Đà Phật**" một cách miệt mài, không gián đoạn thì vọng tưởng sẽ không có chỗ để tồn tại.

Hòa Thượng nói: "*Con người đều có nghiệp chướng, nếu chúng ta không có nghiệp chướng thì chúng ta đã không đến thế gian. Chúng ta có nghiệp chướng nên chúng ta có khổ đau, chướng ngại. Chúng ta khổ đau thì chúng ta biết đó là do nghiệp chướng nhiều đời đã tạo nên chúng ta hoan hỷ tiếp nhận. Chúng ta không bằng lòng, không hoan hỷ tiếp nhận thì chúng ta vẫn phải tiếp nhận*".

Một người học trò của tôi, có chị gái làm việc ở Đài Loan, một lần khi cô đi ra ngoài làm việc thì cô bị công an bắt, cô được yêu cầu phải đóng tiền phạt, nếu cô đóng tiền phạt thì sau 20 ngày cô sẽ được ra tù, nếu cô không đóng tiền phạt thì sau 30 ngày cô mới được ra tù. Số tiền đóng tiền phạt hàng trăm triệu, nên cô quyết định ngồi tù 30 ngày để tiết kiệm tiền gửi về cho Cha Mẹ. Sau 30 ngày, cô bị trục xuất về nước, người em phải ra sân bay đón. Nếu chúng ta có ý niệm, chúng ta phải đi tù 30 ngày thì chúng ta sẽ cảm thấy khổ sở, cô gái đó đã có suy nghĩ tích cực, cô lao động chăm chỉ, được phân làm đội trưởng và được giảm án còn 20 ngày. Tất cả mọi việc đều từ ở nơi ý niệm. Chúng ta không hoan hỷ tiếp nhận bệnh khổ, chướng ngại thì chúng ta sẽ đau khổ gấp nhiều lần. Chúng ta hoan hỷ tiếp nhận thì chúng ta sẽ trải qua mọi việc một cách nhẹ nhàng.

Hòa Thượng nói: "*Chúng ta muốn tiêu trừ nghiệp chướng, phương pháp tốt nhất mà Tổ Sư Đại Đức khai thị cho chúng ta chính là phương pháp niệm câu "A Di Đà Phật"*. Chúng ta niệm Phật đạt đến tiêu chuẩn vãng sanh thì chúng ta sẽ được đến thế giới Tây Phương Cực Lạc không còn khổ đau. Chúng ta vẫn ở trong thế giới Ta Ba thì chúng ta sẽ còn khổ đau, chướng ngại trùng trùng.

Hòa Thượng nói: "*Nếu chúng ta không niệm Phật thì chúng ta sẽ niệm vọng tưởng*". Vọng tưởng là những niệm được mất, hơn thua, tốt xấu. Chúng ta đã tạo nhân thì chúng ta vẫn có cách để thay đổi. Nhân đã tạo, nhân kết hợp với duyên thì mới tạo thành quả. Chúng ta thay đổi duyên bằng cách toàn tâm, toàn ý tích cực hy sinh phụng hiến thì nhân ác sẽ không có duyên để nảy mầm. Ngay trong đời sống hiện thực, nếu chúng ta thay đổi ý niệm "*tự tư tự lợi*" thành ý niệm hy sinh phụng hiến thì chúng ta

sẽ thay đổi được vận mệnh. Nhiều người bị bệnh khổ, họ cố gắng dùng tiền để chạy chữa nhưng cũng không thể khỏi. Chúng ta có bệnh là do thân sinh lý, do nghiệp chướng chúng ta đã tạo trong nhiều đời hoặc do oan gia trái chủ. Chúng ta mắc bệnh do thân sinh lý chỉ chiếm phần nhỏ, chúng ta mắc bệnh chủ yếu do nghiệp chướng, phương pháp tốt nhất để tiêu trừ nghiệp chướng chính là niệm Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!